

Số: /BXD-VT&ATGT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v cung cấp thông tin phục vụ xây
dựng Thông cáo báo chí

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và Thông tư số 07/2021/TT-BTP ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc ban hành thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, Bộ Xây dựng cung cấp thông tin phục vụ xây dựng Thông cáo báo chí như sau:

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Quyết định số 17/2026/QĐ-TTg ngày 15/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấm dứt hoạt động, giải thể Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các địa phương.

2. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Cơ sở chính trị

- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW).

Nghị quyết số 18-NQ/TW xác định nguyên tắc: “*Thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Mô hình và quy mô tổ chức bộ máy phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương*”.

- Căn cứ Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới.

- Căn cứ Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 21/09/2023 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh

đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới.

- Căn cứ Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, trong đó yêu cầu “các bộ, ngành, cơ quan rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để xử lý những vấn đề vướng mắc khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy”.

3.2. Cơ sở pháp lý

- Các Bộ Luật và Luật có liên quan: Bộ Luật Hàng hải Việt Nam, Luật hàng không dân dụng; Luật đường sắt, Luật đường thủy nội địa, Luật Trật tự, An toàn giao thông Đường bộ và Luật Đường bộ.

- Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025, đánh dấu việc tách bạch rõ hơn giữa quản lý hoạt động đường bộ (kết cấu hạ tầng, vận tải) và quản lý trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Cùng với các luật chuyên ngành có liên quan, hệ thống pháp luật hiện hành đã làm rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước theo từng lĩnh vực chuyên ngành. Sự thay đổi này đặt ra yêu cầu rà soát, điều chỉnh mô hình tổ chức phối hợp liên ngành theo Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025.

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025.

- Quyết định 23/2023/QĐ-TTg về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

3.3. Cơ sở thực tiễn

Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia được thành lập từ năm 1997 theo Quyết định số 917/1997/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và đã trải qua nhiều lần kiện toàn, trong đó có các đợt kiện toàn quan trọng vào các năm 2010, 2011 và gần đây nhất là theo Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các địa phương. Trong suốt quá trình hoạt động, mô hình Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các cấp đã góp phần hỗ trợ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc điều phối, đôn đốc và phối hợp liên ngành đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; thúc đẩy công tác tuyên truyền, kiểm tra, xử lý vi phạm và từng bước tạo chuyển biến về ý thức chấp hành pháp luật giao thông của người dân, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn

tắc tại các đô thị lớn. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện, mô hình Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các cấp cũng bộc lộ một số hạn chế, bất cập, nhất là trong việc phân định chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm giữa Ủy ban với các bộ, ngành và chính quyền địa phương; còn có hiện tượng chồng chéo trong chỉ đạo, điều phối và chưa làm rõ đầy đủ vai trò chịu trách nhiệm chính đối với một số nhiệm vụ trọng tâm về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông:

(1) Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và các bộ, ngành, địa phương có sự chồng chéo, chưa rõ trách nhiệm chính đối với một số nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;

(2) Mô hình tổ chức Ban An toàn giao thông các địa phương mang tính phối hợp, kiêm nhiệm, không phải là cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, nên hiệu lực chỉ đạo, điều hành còn hạn chế, phụ thuộc nhiều vào sự chủ động của từng cơ quan thành viên;

(3) Chức năng, nhiệm vụ của Ban An toàn giao thông các địa phương có nội dung giao thoa với nhiệm vụ quản lý nhà nước của các sở, ngành dẫn đến khó khăn trong phân định trách nhiệm khi triển khai một số nhiệm vụ cụ thể;

(4) Công tác kiểm tra, giám sát chủ yếu dừng ở mức đôn đốc, nhắc nhở chung, nếu đi sâu vào chuyên môn sẽ dẫn đến chồng chéo với chức năng quản lý nhà nước và hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành;

(5) Tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ban An toàn giao thông các địa phương còn gặp nhiều vướng mắc, đặc biệt là vấn đề biên chế, cơ chế quản lý cán bộ, quản lý tài chính khi vừa là đơn vị giúp việc chuyên trách nhưng lại phụ thuộc vào cơ quan chuyên môn khác;

(6) Nguồn lực cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của Ban An toàn giao thông các địa phương còn hạn chế, kinh phí chủ yếu từ ngân sách nhà nước do trung ương phân bổ, trong khi việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn khó khăn.

Vì vậy, trên cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, Quyết định chấm dứt hoạt động, giải thể Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các địa phương là cần thiết nhằm: (1) Phân định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương theo đúng chức năng, thẩm quyền được pháp luật quy định; (2) Khắc phục tình trạng chồng chéo, giao thoa chức năng, nhiệm vụ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; (3) Bảo đảm tổ chức quản lý nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, không làm gián đoạn nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên phạm vi cả nước; (4) Phù hợp với thực tiễn công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông hiện nay. Trong bối cảnh đó, với chức năng quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật, Bộ Công an giữ vai trò nòng cốt trong việc theo dõi tình hình, tổng hợp số liệu tai nạn giao thông (khoảng 95% tai nạn giao thông là thuộc nhóm tai nạn đường bộ), phân tích nguyên nhân và tham mưu các giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời.

3.4. Mục đích ban hành Quyết định

Tổ chức thực hiện việc chấm dứt hoạt động, giải thể Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các địa phương theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 12745/VPCP-CN ngày 25/12/2025 của Văn phòng Chính phủ, đảm bảo đầy đủ, kịp thời và thông suốt các nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong phạm vi cả nước, không để gián đoạn trong công tác quản lý thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Về bố cục của Quyết định

Quyết định gồm 04 Điều và Phương án giải thể kèm theo, trong đó:

- Điều 1. Chấm dứt hoạt động, giải thể của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia.

- Điều 2. Chấm dứt hoạt động của Ban An toàn giao thông các địa phương. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quyết định và tổ chức thực hiện việc giải thể Ban An toàn giao thông tại địa phương theo đúng quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của các tổ chức phối hợp liên ngành.

- Điều 3. Hiệu lực thi hành.

- Điều 4: Trách nhiệm thi hành.

4.2. Nội dung của Quyết định

- Kể từ ngày 1/6/2026, Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hết hiệu lực thi hành.

- Các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, Luật Đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan tiếp nhận, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 sau khi Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia chấm dứt hoạt động.

- Bộ Công an theo chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện nhiệm vụ theo dõi, tổng hợp tình hình, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tổng hợp số liệu, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Ủy ban nhân dân các địa phương ban hành quyết định và tổ chức thực hiện việc chấm dứt hoạt động của Ban An toàn giao thông các cấp theo đúng quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của các tổ chức phối hợp liên ngành; bố trí sắp xếp nhân sự thuộc Văn phòng Ban An toàn giao thông về các cơ quan chuyên môn đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm; tổ chức thực hiện việc bàn giao nhiệm vụ, hồ sơ, tài liệu, tài sản và các nội dung liên quan theo quy định hiện

hành, bảo đảm không làm gián đoạn công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn.

Trên đây là thông tin phục vụ thông cáo báo chí đối với Quyết định số 17/2026/QĐ-TTg ngày 15/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấm dứt hoạt động, giải thể UBATGTQG và Ban ATGT các địa phương, Bộ Xây dựng gửi Bộ Tư pháp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr. Lê Anh Tuấn (để b/c);
- Vụ trưởng (để b/c);
- Công TTĐT Bộ Xây dựng (để đăng tải);
- Vụ Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Các Cục: ĐBVN, ĐSVN, HKVN, HH&ĐTVN;
- Lưu: VT, Vụ VT&ATGT_(NGA).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ VT&ATGT
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Tuấn Ngọc Tú